



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 22

Ngày 15 tháng 10 năm 2007

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT		
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH		
01-10-2007	Quyết định số 2483/2007/QĐ-UBND v/v Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2011, định hướng đến năm 2020.	5
01-10-2007	Quyết định số 2484/2007/QĐ-UBND v/v Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển các khu, cụm công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến năm 2020.	12
01-10-2007	Quyết định số 2485/2007/QĐ-UBND v/v Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2011, định hướng đến năm 2020.	19

UBND HUYỆN TÂN SƠN

09-10-2007	Chỉ thị số 05/2007/CT-UBND về việc tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng.	33
------------	---	----

PHẦN II. VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

01-10-2007	Quyết định số 2475/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của công ty cổ phần Ong Phú Thọ và giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý tại xã Phú Hộ thị xã Phú Thọ.	35
01-10-2007	Quyết định số 2477/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của công ty cổ phần Tư vấn xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn và giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý tại phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì.	37
01-10-2007	Quyết định số 2478/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của công ty cổ phần đầu tư xây dựng Phú Thọ và giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý tại phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì.	39
01-10-2007	Quyết định số 2499/QĐ-UBND v/v thu hồi và giao đất cho Doanh nghiệp tư nhân Hương Tuấn Phú Thọ thuê để xây dựng khu nuôi trồng thủy sản và du lịch sinh thái, tại địa bàn xã La Phù, huyện Thanh Thủy.	41
02-10-2007	Quyết định số 2500/QĐ-UBND v/v tạm giao địa điểm cho Công ty cổ phần May Sông Hồng lập dự án đầu tư xây dựng nhà máy may công nghiệp tại địa bàn xã Cổ Tiết, huyện Tam Nông.	43
10-10-2007	Quyết định số 2587/QĐ-UBND v/v Phê duyệt quy hoạch chi tiết điều chỉnh, mở rộng Khu tái định cư Cụm công nghiệp Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỷ lệ 1/500.	45

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

01-10-2007	Quyết định số 2482/QĐ-UBND v/v phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư, thiết kế kỹ thuật thi công, tổng dự toán công trình Đưa điện về xã Xuân Đài huyện Thanh Sơn.	50
01-10-2007	Quyết định số 2487/QĐ-UBND về việc duyệt bổ sung huyện Tân Sơn vào vùng trọng điểm phát triển cây lương	52

	thực, phát triển cây chè, phát triển chăn nuôi bò chất lượng cao, phát triển rừng của tỉnh.	
01-10-2007	Quyết định số 2488/QĐ-UBND v/v Duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu: Mua sắm và thiết bị dạy học lớp 11 (năm học 2007 - 2008).	53
01-10-2007	Quyết định số 2497/QĐ-UBND v/v Duyệt kế hoạch đấu thầu gói thầu xây dựng công trình: Tu bổ, tôn tạo di tích đình Lâu Thượng (tại xã Trung Vương, thành phố Việt Trì).	55
02-10-2007	Quyết định số 2517/QĐ-UBND v/v phê duyệt nhiệm vụ, dự toán lập quy hoạch chi tiết Khu liên hợp Công nghiệp – Dịch vụ - Đô thị Thụy Vân, tỷ lệ 1/2000.	57
04-10-2007	Quyết định số 2527/QĐ-UBND v/v phê duyệt Dự án: Cải tiến nâng cao chất lượng giống bò thịt Việt Nam tại huyện Cẩm Khê – tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 – 2010.	61
08-10-2007	Quyết định số 2547/QĐ-UBND về việc duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Tu bổ, hoàn chỉnh và gia cố mặt đê Tả, sông Thao thuộc địa bàn thị xã Phú Thọ (đợt II).	64
08-10-2007	Quyết định số 2549/QĐ-UBND về việc duyệt kế hoạch đấu thầu phần bổ sung (đoạn Bến Ngọc – La Phù) dự án: Cải tạo, nâng cấp đường vùng chậm lũ đoạn thị trấn Thanh Sơn – Bến Ngọc.	65
09-10-2007	Quyết định số 2567/QĐ-UBND về việc duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng tái định cư vùng lũ quét khu 4, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập.	68
09-10-2007	Quyết định số 2569/QĐ-UBND về việc duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư khu vực cổng – Biểu tượng Khu di tích lịch sử Đền Hùng .	70
09-10-2007	Quyết định số 2570/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình: Tưới cây trồng cạn huyện Thanh Sơn.	72
10-10-2007	Quyết định số 2586/QĐ-UBND v/v phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa nâng cấp các hồ huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, thuộc dự án khắc phục khẩn cấp	75

hậu quả thiên tai năm 2005.

11-10-2007	Quyết định số 2588/QĐ-UBND về việc xếp hạng Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ.	78
15-10-2007	Quyết định số 2622/QĐ-UBND về việc duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 2 đoạn Đền Hùng – Đuan Hùng trên địa bàn thị trấn Phú Hộ, thị xã Phú Thọ.	79
15-10-2007	Quyết định số 2625/QĐ-UBND về việc duyệt dự án tổng quan xử lý sạt lở bờ, vỡ sông đê Tả, đê Hữu sông Thao, đê Hữu sông Lô và đê Tả sông Đà.	80
15-10-2007	Quyết định số 2627/QĐ-UBND duyệt phân bổ vốn hỗ trợ xử lý đê, kè phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2007.	84

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2483/2007/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 01 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản
tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2011, định hướng đến năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 16/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 73/2006/QĐ-TTg ngày 04/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển các ngành công nghiệp Việt Nam theo các vùng lãnh thổ đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2006/NQ-HĐND ngày 17/5/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về quy hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2006 – 2010 định hướng đến năm 2015;

Căn cứ vào quy hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Văn bản số 157-KL/TU ngày 26/6/2007 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 110/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010, định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2011, định hướng đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Đánh giá về đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội và thực trạng công tác điều tra, khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Phú Thọ:

a) Đánh giá về đặc điểm tự nhiên, kinh tế xã hội liên quan đến thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản:

- Tỉnh Phú Thọ có địa hình tự nhiên chia cắt khá phức tạp, hệ thống sông, ngòi được phân bố rộng khắp trên địa bàn. Khí hậu nhiệt đới, gió mùa; có nhiều hệ tầng địa chất, kiến tạo địa chất được khống chế bởi các hệ thống đứt gãy phương Tây Bắc – Đông Nam và phương Đông Bắc – Tây Nam.

- Tài nguyên khoáng sản đa dạng, có một số khoáng sản có trữ lượng, chất lượng cao. Theo tài liệu điều tra địa chất, tỉnh Phú Thọ có 23 loại khoáng sản, xác định 164 mỏ và điểm mỏ quặng kim loại, phi kim loại, khoáng chất công nghiệp, quặng phóng xạ, quặng quý hiếm, nước khoáng nóng ... một số khoáng sản có lợi thế cạnh tranh như: Kaolin, Fenspat, quặng sắt, quarzit, talc...

- Phú Thọ có vị trí địa lý khá thuận lợi cho phát triển kinh tế và giao thương. Giao thông được phân bố đều trên các tiểu vùng, có nhiều tuyến quốc lộ chạy qua. Ngành công nghiệp sớm phát triển, kinh tế của tỉnh liên tục tăng trưởng, khả năng đầu tư và thu hút đầu tư của tỉnh có chiều hướng phát triển tích cực.

- Nguồn nhân lực, các dịch vụ vận tải, điện nước, bưu chính viễn thông, tín dụng ngân hàng, xuất nhập khẩu và cơ sở hạ tầng phục vụ cho ngành công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản khá thuận lợi.

b) Thực trạng công tác điều tra, khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Phú Thọ:

- Công tác nghiên cứu, điều tra địa chất khoáng sản: Tỉnh đã phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung ương tiến hành công tác nghiên cứu, điều tra địa chất khoáng sản, qua đó đã cơ bản nắm được cấu trúc địa chất, đặc điểm sinh khoáng và sơ bộ phát hiện đánh giá được khả năng triển vọng của khoáng sản chủ yếu.

- Công tác tìm kiếm, thăm dò khoáng sản được thực hiện trên nhiều cấp độ từ năm 1960 đến năm 2002, có ý nghĩa khoa học và giá trị thực tiễn, đã góp phần hoạch định chiến lược phát triển công nghiệp khai khoáng của tỉnh.

- Hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản triển khai theo sự phân bố củ mỏ khoáng sản và phân cấp của Nhà nước, thành phần tham gia khai thác, chế biến khoáng sản chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước sang doanh nghiệp thuộc nhiều thành phần kinh tế.

c) Đánh giá chung: Là tỉnh có nguồn tài nguyên phong phú về chủng loại, có trữ lượng đáng kể và chất lượng tốt. Việc quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phù hợp với quy hoạch chung của cả nước. Việc đầu tư khai thác gắn với chế biến, đặc biệt là chế biến sâu bước đầu được coi trọng và góp phần thúc đẩy sản xuất công nghiệp phát triển, nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động, giải quyết việc làm và thu nhập cho người lao động.

Tuy nhiên, tiềm năng khoáng sản chưa được đánh giá đầy đủ, mức độ kiểm tra, nghiên cứu địa chất được tiến hành không đồng đều, mức độ nghiên cứu còn hạn chế, công nghệ, máy móc thiết bị thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản còn lạc hậu, quy mô nhỏ, năng suất lao động thấp, giá thành cao, sản phẩm chế biến khả năng cạnh tranh thấp; hầu hết các mỏ khai thác khoáng sản chưa quan tâm đúng mức tới môi trường. Lực lượng lao động trong ngành khai thác, chế biến khoáng sản chủ yếu

là lao động phổ thông, chưa được đào tạo, tỷ lệ lao động có tay nghề còn ở mức thấp. Công tác quản lý Nhà nước còn nhiều bất cập, chưa chặt chẽ, có nơi bị buông lỏng, tình trạng khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra ở một số địa phương, lợi ích kinh tế chưa được giải quyết hợp lý.

2. Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010, định hướng đến năm 2020:

a) Quan điểm quy hoạch:

- Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản của tỉnh phải phù hợp với Luật Khoáng sản, phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và các Quy hoạch chuyên ngành có liên quan đã được phê duyệt.

- Xây dựng và phát triển ngành công nghiệp khai khoáng với công nghệ hiện đại, thiết bị tiên tiến phù hợp với từng loại khoáng sản. Gắn khai thác với chế biến tăng cường chế biến sâu để tiết kiệm tài nguyên, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm ở trong nước và xuất khẩu.

- Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đảm bảo lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, nhân dân trong vùng khoáng sản. Bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, đảm bảo an ninh quốc phòng trong từng giai đoạn, giữ gìn các di sản văn hóa.

- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản đi đôi với lập lại trật tự trong hoạt động khoáng sản, nhằm phát triển ngành công nghiệp khai thác, chế biến theo quy hoạch một cách bền vững.

b) Mục tiêu:

- Mục tiêu tổng quát:

+ Quy hoạch nhằm xác định đầy đủ chính xác vị trí, trữ lượng chất lượng các loại khoáng sản có triển vọng, khoáng sản quý hiếm và vùng cấm khai thác.

+ Đề xuất điều kiện, phương tiện, thiết bị công nghệ khai thác, chế biến theo hướng hiện đại, tiên tiến phù hợp với chế biến sâu sản phẩm cho từng loại khoáng sản ở giai đoạn trước năm 2010 và sau năm 2010.

+ Đề xuất các giải pháp về quản lý, cơ chế chính sách để đảm bảo hoạt động khoáng sản theo quy hoạch.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Đáp ứng được nhu cầu sử dụng khoáng sản của tỉnh cũng như nhu cầu trong nước theo như dự báo. Làm tăng giá trị sản xuất ngành công nghiệp khai khoáng chiếm tỷ trọng từ 1,8% đến 2% giá trị sản xuất công nghiệp toàn ngành, đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 16%/năm giai đoạn 2006 – 2010 và 18%/năm giai đoạn 2011 - 2020.